

Bản án số: **82/2022/HSST**
Ngày: 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vượng và bà Đinh Thị Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2022/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/QĐXXST- HS ngày 21/11/2022 đối với bị cáo:

Trần Tất Th, sinh ngày 11 tháng 9 năm 197x. Tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT: Số 0x/16x/x Nguyễn Văn C, tổ 0x, phường B, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không có chỗ ở ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông Trần Văn T (đã chết); con bà Trần Thị N, sinh năm 1943; Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979; Có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 27/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Tổ 0x, phường Đ, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước, khoảng đầu năm 2020 biết được ông Nguyễn Duy H có nhu cầu mua đất để chuyên địa điểm sản xuất, kinh doanh nên Trần Tất Th khi đó là Phó Chủ tịch UBND xã A, thành phố Yên Bái đã nói chuyện và đưa ông H đi xem một mảnh đất đồi rừng đã được san gạt mặt bằng tiếp giáp với hành lang đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc thôn Nước Mát, xã Âu Lâu, thành phố Yên Bái, Trần Tất Th cho biết đó là diện tích đất khoảng 150m² với 10m

mặt đường là của anh Lê Xuân H, được ông Nguyễn Mạnh T trả công sau khi ông T thuê anh H đào đất, san gạt mặt bằng cả khu đất nhà ông T. Th đã liên hệ và được biết anh H muốn bán diện tích đất mà ông T trả công nói trên với giá 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng). Nếu ông H muốn mua thì Th sẽ giúp, thấy Th nói vậy, ông H đã đồng ý và nhờ Th hỏi mua đất giúp.

Sau khi liên hệ với anh H và nhờ người kiểm tra đối chiếu sơ đồ thửa đất với thực địa, Th thấy phần diện tích đất của anh H vẫn mang tên ông Nguyễn Mạnh T; mặt khác, có một phần diện tích đất nằm trong vành đai đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai sẽ không cấp được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên Th đã trao đổi với ông H, ông H vẫn có nguyện vọng muốn mua đất khu vực này nên đã nhờ Th giúp. Sau đó, Trần Tất Th liên hệ với ông Nguyễn Mạnh T để hỏi mua toàn bộ diện tích đất đứng tên ông T (gồm cả phần diện tích đất đã trả công cho anh H) và ông T đồng ý bán. Vì vậy, Trần Tất Th đã nói với ông H phải đưa tiền cho Th để đặt cọc tiền đất và làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất này.

Ông H đồng ý và đưa cho Trần Tất Th số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) để Th đặt cọc và làm thủ tục như đã trao đổi. Việc giao nhận số tiền này Th có viết tay một giấy biên nhận đề ngày 11/4/2020. Tuy nhiên, sau đó ông T lại không đồng ý bán diện tích đất nói trên nên Trần Tất Th không thực hiện việc đặt cọc tiền mua đất cho ông T. Mặc dù không thực hiện được việc giao dịch đặt cọc và làm thủ tục mua đất như đã hứa với ông H nhưng Trần Tất Th không trả lại số tiền trên cho ông H mà sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Đến đầu năm 2022, ông H nhiều lần đòi lại tiền nhưng Th không trả. Sau đó, Th đã nghỉ việc, bỏ trốn khỏi địa phương, không ai biết đi đâu, làm gì nên ngày 05/4/2022, ông H đã đến Cơ quan Công an để trình báo.

Ngày 09/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định truy tìm người số 07/QĐ-TT, đến ngày 25/7/2022 đã tiến hành triệu tập làm việc đối với Trần Tất Th. Quá trình làm việc Trần Tất Th đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKSTP ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, truy tố Trần Tất Th về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Tất Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Trần Tất Th tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Trần Tất Th phải bồi thường cho ông Nguyễn Duy H số tiền là 100.000.000đồng.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai báo thành khẩn, nhận thức được hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, rất hối hận, không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng nên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/4/2020, Trần Tất Th thỏa thuận và nhận của ông Nguyễn Duy H số tiền 100.000.000đồng để đặt cọc mua đất và làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, sau khi nhận tiền của ông H, Th không thực hiện được việc đặt cọc, chuyển mục đích sử dụng đất như thỏa thuận nhưng cũng không hoàn trả lại số tiền đã nhận cho ông H. Toàn bộ số tiền nhận của ông H bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương để trốn tránh nghĩa vụ trả tiền.

Hành vi nhận được sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi bỏ trốn nhằm chiếm đoạt tài sản do Trần Tất Th thực hiện, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, là cán bộ, đảng viên có chức vụ, có đủ khả năng nhận thức, điều khiển mọi hành vi, hoạt động của bản thân nhưng vì mục đích vụ lợi đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, quá trình công tác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái tặng Giấy khen trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013; cha mẹ bị cáo là người có công với nước, được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Duy H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 100.000.000đồng. Xét thấy, yêu cầu của ông H là có căn cứ, do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H số tiền 100.000.000đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01(một) giấy biên nhận viết tay đề ngày 11/4/2020, đây là vật chứng mang dấu vết tội phạm nên được lưu và bảo quản trong hồ sơ vụ án;

- Đối với 01 (một) căn cước công dân số 015077000055, mang tên Trần Tất Thường Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái đã thu giữ, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

[9] Quá trình điều tra, ông Nguyễn Duy H khai ngoài số tiền 100.000.000 đồng đưa cho Trần Tất Th để đặt cọc mua đất được thể hiện trong giấy biên nhận đề ngày 11/4/2020, ông H còn đưa thêm cho Th số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) để làm thủ tục mua đất, số tiền này ông H đưa trực tiếp cho Th, không có người chứng kiến cũng không có giấy tờ gì chứng minh và Th không thừa nhận. Quá trình điều tra không thu thập được chứng cứ, tài liệu chứng minh làm rõ, vì vậy không đủ căn cứ để xử lý Thường về hành vi này.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Trần Tất Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Trần Tất Th **03** (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2022 (ngày tạm giam bị cáo).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự 2015: Buộc Trần Tất Th phải bồi thường cho ông Nguyễn Duy H số tiền là 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 BLDS đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân số 015077000055, mang tên Trần Tất Th

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trần Tất Th phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Nhà tạm giữ (1bc);
- Bị hại (01);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NV CATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

